BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC42DN2 (Sĩ Số: 45) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	FIPR479245_01		Khóa luận tốt nghiệp	7	LA	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)				
2	PISC414545_01		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)				
3	PISC414545_02		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)				
4	IPSP425245_01		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	0%	Nguyễn Văn Ban (0905.909.294)	Chủ Nhật	12345_____	C203	19/08/2024->19/10/2024
5	IPSP425245_01		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C203	19/08/2024->19/10/2024
6	IPSP425245_02		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	0%	Trần Vĩnh Thanh (0989.409.363)	Chủ Nhật	12345_____	C402	19/08/2024->19/10/2024
7	IPSP425245_02		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C402	19/08/2024->19/10/2024
8	PRES327145_05		TT cung cấp điện	2	TH	0%	Phạm Quốc Huy (0909.456.502)	Chủ Nhật	12345_____	C202A	28/10/2024->28/12/2024
9	PRES327145_05		TT cung cấp điện	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C202A	28/10/2024->28/12/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC61DN2 (Sĩ Số: 12) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CAPR473964_01		Khóa Luận Tốt Nghiệp	7	LA	0%	Trương Quang Phúc (0917.731.988)				
2	INTE443064_01		Thực tập tốt nghiệp (ĐTVT)	4	TH	0%	Phan Văn Ca (0902.994.358)				
3	EMIN432563_01		Hệ thống nhúng trong công nghiệp	3	LT	50%	Vũ Chí Cường (0353.666.268)	Thứ Ba	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
4	EMIN432563_01		Hệ thống nhúng trong công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
5	EMIN432563_01		Hệ thống nhúng trong công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
6	PRIM311063_01		Thực Tập Xử Lý Ảnh	1	TH	0%	Ngô Bá Việt (0907.689.357)	Chủ Nhật	12345_____	C306B	23/09/2024->26/10/2024
7	PRIM311063_01		Thực Tập Xử Lý Ảnh	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C306B	23/09/2024->26/10/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC43DN2 (Sĩ Số: 29) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ELDR312025_08		TN Trang bị điện-điện tử trong MCN	1	TH	0%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Chủ Nhật	12345_____	02TNTBD-DT_CNCTM	28/10/2024->16/11/2024
2	ELDR312025_08		TN Trang bị điện-điện tử trong MCN	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	02TNTBD-DT_CNCTM	28/10/2024->16/11/2024
3	MTNC330925_07		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Hai	_____34567	03DN	19/08/2024->07/09/2024
4	MTNC330925_07		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	03DN	19/08/2024->07/09/2024
5	MTNC330925_07		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	03DN	19/08/2024->07/09/2024
6	STOG423325_02		Chuyên đề tốt nghiệp 2	2	LT	50%	Đặng Thiện Ngôn (0913.804.803)	Thứ Hai	_____34567	03DN	28/10/2024->16/11/2024
7	STOG423325_02		Chuyên đề tốt nghiệp 2	2	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	03DN	28/10/2024->16/11/2024
8	STOG423425_02		Chuyên đề tốt nghiệp 3	2	LT	50%	Trần Quốc Hùng (0909.716.975)	Thứ Hai	_____34567	03DN	18/11/2024->07/12/2024
9	STOG423425_02		Chuyên đề tốt nghiệp 3	2	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	03DN	18/11/2024->07/12/2024
10	STOG433225_02		Chuyên đề tốt nghiệp 1	3	LT	50%	Mai Đức Đãi (0981.152.149)	Thứ Tư	_____34567	03DN	09/09/2024->28/09/2024
11	STOG433225_02		Chuyên đề tốt nghiệp 1	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	01DN	09/09/2024->28/09/2024
12	STOG433225_02		Chuyên đề tốt nghiệp 1	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	03DN	09/09/2024->28/09/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC45DN2 (Sĩ Số: 11) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	GRES432130_03		Tiểu luận tốt nghiệp	3	LT	0%	Huỳnh Phước Sơn (0903.639.216)				
2	POAD321230_03		TT Chẩn đoán trên ô tô	2	TH	0%	Đỗ Quốc Ấm (0913.120.175)	Chủ Nhật	12345_____	03PTN	19/08/2024->19/10/2024
3	POAD321230_03		TT Chẩn đoán trên ô tô	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	03PTN	19/08/2024->19/10/2024
4	TAET420930_04		Chuyên đề công nghệ mới trên động cơ	2	LT	0%	Trần Xuân Dung (0982.916.019)	Thứ Hai	_____34567	04DN	28/10/2024->16/11/2024
5	TAET420930_04		Chuyên đề công nghệ mới trên động cơ	2	LT	0%		Thứ Tư	_____34567	04DN	28/10/2024->16/11/2024
6	THET420933_02		Chuyên đề công nghệ xe điện - xe lai	2	LT	0%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)	Thứ Ba	_____34567	02DN	19/08/2024->28/09/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC10DN2 (Sĩ Số: 19) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	SPSU432084_01		Chuyên đề TN 2	3	LT	0%	Trần Trọng Bình (0985.999.241)	Thứ Ba	_____34567	02DN	28/10/2024->07/12/2024
2	SPSU432084_01		Chuyên đề TN 2	3	LT	0%		Thứ Năm	_____34567	02DN	28/10/2024->07/12/2024
3	SPSU442579_01		Chuyên đề 1 (TN-CNTT)	4	LT	50%	Đoàn Văn Thanh Phong (0973.892.017)	Thứ Ba	_____34567	03DN	19/08/2024->12/10/2024
4	SPSU442579_01		Chuyên đề 1 (TN-CNTT)	4	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	03DN	19/08/2024->12/10/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC42DN3 (Sĩ Số: 24) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BMSY438345_06		Hệ thống BMS	3	LT	50%	Nguyễn Thái An (0964.490.814)	Thứ Hai	_____34567	01DN	02/12/2024->21/12/2024
2	BMSY438345_06		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	01DN	02/12/2024->21/12/2024
3	BMSY438345_06		Hệ thống BMS	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	01DN	02/12/2024->21/12/2024
4	IPSC343045_06		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%	Nguyễn Nhân Bổn (0903.871.443)	Thứ Ba	_____34567	01DN	04/11/2024->30/11/2024
5	IPSC343045_06		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	01DN	04/11/2024->30/11/2024
6	IPSC343045_06		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	01DN	04/11/2024->30/11/2024
7	LTRI437445_06		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%	Lê Trọng Nghĩa (081.3310.460)	Thứ Hai	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
8	LTRI437445_06		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
9	LTRI437445_06		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
10	MICR330363_06		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%	Ngô Bá Việt (0907.689.357)	Thứ Hai	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
11	MICR330363_06		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
12	MICR330363_06		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
13	PELE327245_05		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%	Ngô Thị Hồng Hương (0358.447.334)	Chủ Nhật	12345_____	C203A	19/08/2024->19/10/2024
14	PELE327245_05		TT truyền động điện tự động	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C203A	19/08/2024->19/10/2024
15	PREN417045_07		TT Năng lượng tái tạo phần điện	1	TH	0%	Phạm Xuân Hồ (0909.513.928)	Chủ Nhật	12345_____	C201	04/11/2024->07/12/2024
16	PREN417045_07		TT Năng lượng tái tạo phần điện	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C201	04/11/2024->07/12/2024
17	PRED316945_07		Đồ án Truyền động điện tự động	1	DA	0%	Trần Quang Thọ (0987.634.085)				

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC61DN3 (Sĩ Số: 13) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ELPR310963_02		Đồ án điện tử 2	1	DA	0%	Võ Đức Dũng (0903.619.314)				
2	FOCO432064_03		Thông tin quang	3	LT	50%	Nguyễn Ngô Lâm (0908.434.763)	Thứ Ba	_____34567	08DN	09/09/2024->28/09/2024
3	FOCO432064_03		Thông tin quang	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	08DN	09/09/2024->28/09/2024
4	FOCO432064_03		Thông tin quang	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	08DN	09/09/2024->28/09/2024
5	ITFL416064_05		Thực tập Cơ sở và ứng dụng IoT	1	TH	0%	Trương Quang Phúc (0917.731.988)	Chủ Nhật	12345_____	C302	19/08/2024->21/09/2024
6	ITFL416064_05		Thực tập Cơ sở và ứng dụng IoT	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C302	19/08/2024->21/09/2024
7	MOCO431864_03		Thông tin di động	3	LT	50%	Trương Ngọc Hà (0903.698.741)	Thứ Hai	_____34567	08DN	19/08/2024->07/09/2024
8	MOCO431864_03		Thông tin di động	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	08DN	19/08/2024->07/09/2024
9	MOCO431864_03		Thông tin di động	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	08DN	19/08/2024->07/09/2024
10	PRIM311063_01		Thực Tập Xử Lý Ảnh	1	TH	0%	Ngô Bá Việt (0907.689.357)	Chủ Nhật	12345_____	C306B	23/09/2024->26/10/2024
11	PRIM311063_01		Thực Tập Xử Lý Ảnh	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C306B	23/09/2024->26/10/2024
12	THEM435063_03		Chuyên đề tốt nghiệp	3	LT	0%	Nguyễn Mạnh Hùng (0981.977.519)	Thứ Hai	_____34567	08DN	18/11/2024->21/12/2024
13	THEM435063_03		Chuyên đề tốt nghiệp	3	LT	0%		Thứ Tư	_____34567	08DN	18/11/2024->21/12/2024
14	WCSL411364_05		Thực tập Hệ thống thông tin vô tuyến	1	TH	0%	Trương Ngọc Hà (0903.698.741)	Chủ Nhật	12345_____	C401A	28/10/2024->30/11/2024
15	WCSL411364_05		Thực tập Hệ thống thông tin vô tuyến	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C401A	28/10/2024->30/11/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC43DN3 (Sĩ Số: 24) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ACCC330525_03		CAD/CAM-CNC nâng cao	3	LT	50%	Trần Chí Thiên (0918.452.152)	Thứ Hai	_____34567	04DN	09/09/2024->28/09/2024
2	ACCC330525_03		CAD/CAM-CNC nâng cao	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	04DN	09/09/2024->28/09/2024
3	ACCC330525_03		CAD/CAM-CNC nâng cao	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	04DN	09/09/2024->28/09/2024
4	EMPA313625_08		TN Tự động hóa quá trình sản xuất	1	TH	0%	Dương Thế Phong (0989.199.232)	Chủ Nhật	12345_____	E1-304	19/08/2024->07/09/2024
5	EMPA313625_08		TN Tự động hóa quá trình sản xuất	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	E1-304	19/08/2024->07/09/2024
6	MAMS333625_03		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	50%	Đào Thanh Phong (0901.474.342)	Thứ Ba	_____34567	04DN	18/11/2024->07/12/2024
7	MAMS333625_03		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	04DN	18/11/2024->07/12/2024
8	MAMS333625_03		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	04DN	18/11/2024->07/12/2024
9	MOLD331225_03		Thiết kế, chế tạo khuôn mẫu	3	LT	50%	Trần Chí Thiên (0918.452.152)	Thứ Ba	_____34567	04DN	09/09/2024->12/10/2024
10	MOLD331225_03		Thiết kế, chế tạo khuôn mẫu	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	04DN	09/09/2024->12/10/2024
11	PCNC322125_06		Thực tập CNC	2	TH	0%	Trần Chí Thiên (0918.452.152)	Chủ Nhật	12345_____	E1-206	28/10/2024->28/12/2024
12	PCNC322125_06		Thực tập CNC	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	E1-206	28/10/2024->28/12/2024
13	FAIN443825_05		Thực tập Tốt nghiệp (CNCTM)	4	TH	0%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)				
14	PMMT311625_05		Đồ án công nghệ chế tạo máy	1	DA	0%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)				
15	PMMT311625_06		Đồ án công nghệ chế tạo máy	1	DA	0%					

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC45DN3 (Sĩ Số: 10) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AEES330233_03		Hệ thống điện - điện tử Ô tô	3	LT	50%	Nguyễn Thành Tuyên (039.240.9518)	Thứ Ba	_____34567	06DN	19/08/2024->07/09/2024
2	AEES330233_03		Hệ thống điện - điện tử Ô tô	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	06DN	19/08/2024->07/09/2024
3	AEES330233_03		Hệ thống điện - điện tử Ô tô	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	06DN	19/08/2024->07/09/2024
4	AMIC320133_03		Vi điều khiển ứng dụng	2	LT	50%	Nguyễn Văn Trung (0934.924.981)	Thứ Hai	_____34567	06DN	19/08/2024->07/09/2024
5	AMIC320133_03		Vi điều khiển ứng dụng	2	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	06DN	19/08/2024->07/09/2024
6	ASMA220230_03		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	50%	Lê Thanh Quang (0945.321.895)	Thứ Hai	_____34567	06DN	18/11/2024->07/12/2024
7	ASMA220230_03		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	06DN	18/11/2024->07/12/2024
8	EFAE327031_03		Anh văn chuyên ngành	2	LT	50%	Dương Tuấn Tùng (0914.805.623)	Thứ Ba	_____34567	06DN	28/10/2024->16/11/2024
9	EFAE327031_03		Anh văn chuyên ngành	2	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	06DN	28/10/2024->16/11/2024
10	PACS321231_03		TT Hệ thống ĐK và chuyển động ô tô	2	TH	0%	Nguyễn Văn Toàn (0909.988.469)	Chủ Nhật	12345_____	03XKG	28/10/2024->28/12/2024
11	PACS321231_03		TT Hệ thống ĐK và chuyển động ô tô	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	03XKG	28/10/2024->28/12/2024
12	TAET420930_04		Chuyên đề công nghệ mới trên động cơ	2	LT	0%	Trần Xuân Dung (0982.916.019)	Thứ Hai	_____34567	04DN	28/10/2024->16/11/2024
13	TAET420930_04		Chuyên đề công nghệ mới trên động cơ	2	LT	0%		Thứ Tư	_____34567	04DN	28/10/2024->16/11/2024
14	VACS330333_03		Hệ thống điều khiển tự động ô tô	3	LT	50%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)	Thứ Hai	_____34567	06DN	09/09/2024->28/09/2024
15	VACS330333_03		Hệ thống điều khiển tự động ô tô	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	06DN	09/09/2024->28/09/2024
16	VACS330333_03		Hệ thống điều khiển tự động ô tô	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	06DN	09/09/2024->28/09/2024
17	PAES321133_03		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	0%	Giáo viên địa phương				

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 22LC47DN3 (Sĩ Số: 15) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ACSY340932_02		Điều hòa không khí	4	LT	50%	Hoàng An Quốc (0908.197.416)	Thứ Ba	_____34567	12DN	19/08/2024->14/09/2024
2	ACSY340932_02		Điều hòa không khí	4	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	12DN	19/08/2024->14/09/2024
3	ACSY340932_02		Điều hòa không khí	4	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	12DN	19/08/2024->14/09/2024
4	BOIT330632_02		Lò hơi	3	LT	50%	Nguyễn Hoàng Tuấn (0936.572.520)	Thứ Hai	_____34567	12DN	16/09/2024->05/10/2024
5	BOIT330632_02		Lò hơi	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	12DN	16/09/2024->05/10/2024
6	BOIT330632_02		Lò hơi	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	12DN	16/09/2024->05/10/2024
7	DRYT331132_02		Kỹ thuật Sấy và Chưng cất	3	LT	50%	Nguyễn Lê Hồng Sơn (0988.848.580)	Thứ Hai	_____34567	12DN	18/11/2024->07/12/2024
8	DRYT331132_02		Kỹ thuật Sấy và Chưng cất	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	12DN	18/11/2024->07/12/2024
9	DRYT331132_02		Kỹ thuật Sấy và Chưng cất	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	12DN	18/11/2024->07/12/2024
10	DSME433632_02		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	3	LT	50%	Đoàn Minh Hùng (0908.318.456)	Thứ Hai	_____34567	12DN	28/10/2024->16/11/2024
11	DSME433632_02		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	12DN	28/10/2024->16/11/2024
12	DSME433632_02		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	12DN	28/10/2024->16/11/2024
13	THPP331032_02		Nhà máy nhiệt điện	3	LT	50%	Lê Minh Nhựt (0978.446.968)	Thứ Hai	_____34567	12DN	19/08/2024->07/09/2024
14	THPP331032_02		Nhà máy nhiệt điện	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	12DN	19/08/2024->07/09/2024
15	THPP331032_02		Nhà máy nhiệt điện	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	12DN	19/08/2024->07/09/2024
16	ENGL430437_07		Anh văn 4	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC42DN2 (Sĩ Số: 37) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ELDR346445_03		Truyền động điện tự động	4	LT	50%	Giáo viên địa phương				
2	ENGL430437_04		Anh văn 4	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				
3	PHYS111302_02		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				
4	PHYS111302_03		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	0%	Giáo viên địa phương				
5	POSY346645_03		Hệ thống điện	4	LT	50%	Giáo viên địa phương				
6	PRES316845_02		Đồ án Cung cấp điện	1	DA	0%	Trương Việt Anh				
7	PRES316845_03		Đồ án Cung cấp điện	1	DA	0%	Trương Việt Anh				
8	POEP320262_05		Thực tập điện tử công suất	2	TH	0%	Nguyễn Thới (0982.612.805)	Chủ Nhật	12345_____	D505A	19/08/2024->19/10/2024
9	POEP320262_05		Thực tập điện tử công suất	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D505A	19/08/2024->19/10/2024
10	POEP320262_06		Thực tập điện tử công suất	2	TH	0%	Đào Văn Phượng (0919.708.176)	Chủ Nhật	12345_____	D504A	28/10/2024->28/12/2024
11	POEP320262_06		Thực tập điện tử công suất	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D504A	28/10/2024->28/12/2024
12	PRES327145_05		TT cung cấp điện	2	TH	0%	Phạm Quốc Huy (0909.456.502)	Chủ Nhật	12345_____	C202A	28/10/2024->28/12/2024
13	PRES327145_05		TT cung cấp điện	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C202A	28/10/2024->28/12/2024
14	PRES327145_06		TT cung cấp điện	2	TH	0%		Chủ Nhật	12345_____	C101	19/08/2024->19/10/2024
15	PRES327145_06		TT cung cấp điện	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C101	19/08/2024->19/10/2024
16	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%	Nguyễn Nhân Bổn (0903.871.443)	Thứ Hai	_____34567	02DN	28/10/2024->23/11/2024
17	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	02DN	28/10/2024->23/11/2024
18	RENE346745_03		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	02DN	28/10/2024->23/11/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC61DN2 (Sĩ Số: 10) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	EMIN432563_01		Hệ thống nhúng trong công nghiệp	3	LT	50%	Vũ Chí Cường (0353.666.268)	Thứ Ba	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
2	EMIN432563_01		Hệ thống nhúng trong công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
3	EMIN432563_01		Hệ thống nhúng trong công nghiệp	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	01DN	19/08/2024->07/09/2024
4	ICSD336764_01		Thiết kế hệ thống và vi mạch tích hợp	3	LT	50%	Phạm Văn Khoa (0918.004.457)	Thứ Ba	_____34567	09DN	28/10/2024->16/11/2024
5	ICSD336764_01		Thiết kế hệ thống và vi mạch tích hợp	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	09DN	28/10/2024->16/11/2024
6	ICSD336764_01		Thiết kế hệ thống và vi mạch tích hợp	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	09DN	28/10/2024->16/11/2024
7	IMPR432463_01		Xử lý ảnh	3	LT	50%	Nguyễn Duy Thảo (0913.134.406)	Thứ Ba	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
8	IMPR432463_01		Xử lý ảnh	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
9	IMPR432463_01		Xử lý ảnh	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
10	ITFA436064_01		Cơ sở và ứng dụng IoTs	3	LT	50%	Trương Quang Phúc (0917.731.988)	Thứ Hai	_____34567	09DN	28/10/2024->16/11/2024
11	ITFA436064_01		Cơ sở và ứng dụng IoTs	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	09DN	28/10/2024->16/11/2024
12	ITFA436064_01		Cơ sở và ứng dụng IoTs	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	09DN	28/10/2024->16/11/2024
13	MICR330363_06		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%	Ngô Bá Việt (0907.689.357)	Thứ Hai	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
14	MICR330363_06		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
15	MICR330363_06		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	09DN	09/09/2024->28/09/2024
16	MIEN330364_01		Kỹ thuật siêu cao tần	3	LT	50%	Lê Minh Thành (0908.352.494)	Thứ Hai	_____34567	09DN	19/08/2024->07/09/2024
17	MIEN330364_01		Kỹ thuật siêu cao tần	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	09DN	19/08/2024->07/09/2024
18	MIEN330364_01		Kỹ thuật siêu cao tần	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	09DN	19/08/2024->07/09/2024

Ngày in: 5/8/2024

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC61DN2 (Sĩ Số: 10) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
19	PRMI320463_01		TT Vi xử lý	2	TH	0%	Nguyễn Thanh Nghĩa (0985.167.476)	Chủ Nhật	12345_____	D401A	28/10/2024->28/12/2024
20	PRMI320463_01		TT Vi xử lý	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D401A	28/10/2024->28/12/2024
21	SETE331963_01		Công nghệ cảm biến	3	LT	50%	Nguyễn Trường Duy (0937.933.298)	Thứ Hai	_____34567	09DN	18/11/2024->07/12/2024
22	SETE331963_01		Công nghệ cảm biến	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	09DN	18/11/2024->07/12/2024
23	SETE331963_01		Công nghệ cảm biến	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	09DN	18/11/2024->07/12/2024
24	WCSY431364_01		Hệ thống thông tin vô tuyến	3	LT	50%	Phạm Ngọc Sơn (0966.609.555)	Thứ Ba	_____34567	09DN	18/11/2024->07/12/2024
25	WCSY431364_01		Hệ thống thông tin vô tuyến	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	09DN	18/11/2024->07/12/2024
26	WCSY431364_01		Hệ thống thông tin vô tuyến	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	09DN	18/11/2024->07/12/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC43DN2 (Sĩ Số: 43) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AEMM214025_06		Thí nghiệm đo lường nâng cao	1	TH	0%	Đặng Minh Phụng (0906.814.944)	Chủ Nhật	_23456_____	02DLCKNC	19/08/2024->07/09/2024
2	AEMM214025_06		Thí nghiệm đo lường nâng cao	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	02DLCKNC	19/08/2024->07/09/2024
3	AEMM214025_07		Thí nghiệm đo lường nâng cao	1	TH	0%	Đặng Minh Phụng (0906.814.944)	Thứ Bảy	_23456_____	02DLCKNC	09/09/2024->28/09/2024
4	AEMM214025_07		Thí nghiệm đo lường nâng cao	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	02DLCKNC	09/09/2024->28/09/2024
5	AUMP323525_04		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	50%	Huỳnh Đỗ Song Toàn (0909.461.139)	Thứ Ba	_____34567	05DN	18/11/2024->07/12/2024
6	AUMP323525_04		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	05DN	18/11/2024->07/12/2024
7	CCCT331725_06		Công nghệ CAD\CAM_CNC	3	LT	50%	Trần Chí Thiên (0918.452.152)	Thứ Hai	_____34567	05DN	28/10/2024->16/11/2024
8	CCCT331725_06		Công nghệ CAD\CAM_CNC	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	05DN	28/10/2024->16/11/2024
9	CCCT331725_06		Công nghệ CAD\CAM_CNC	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	05DN	28/10/2024->16/11/2024
10	EEEI321925_03		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	50%	Dương Thế Phong (0989.199.232)	Thứ Ba	_____34567	05DN	19/08/2024->07/09/2024
11	EEEI321925_03		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	05DN	19/08/2024->07/09/2024
12	ELDR312025_08		TN Trang bị điện-điện tử trong MCN	1	TH	0%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Chủ Nhật	12345_____	02TNTBD-DT_CNCTM	28/10/2024->16/11/2024
13	ELDR312025_08		TN Trang bị điện-điện tử trong MCN	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	02TNTBD-DT_CNCTM	28/10/2024->16/11/2024
14	ELDR312025_09		TN Trang bị điện-điện tử trong MCN	1	TH	0%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Chủ Nhật	12345_____	02TNTBD-DT_CNCTM	18/11/2024->07/12/2024
15	ELDR312025_09		TN Trang bị điện-điện tử trong MCN	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	02TNTBD-DT_CNCTM	18/11/2024->07/12/2024
16	EPHT210629_06		TN Công nghệ thuỷ lực và khí nén	1	TH	0%	Dương Thế Phong (0989.199.232)	Chủ Nhật	12345_____	CNC1	18/11/2024->07/12/2024
17	EPHT210629_06		TN Công nghệ thuỷ lực và khí nén	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	CNC1	18/11/2024->07/12/2024
18	EPHT210629_07		TN Công nghệ thuỷ lực và khí nén	1	TH	0%	Tưởng Phước Thọ (0909.160.264)	Chủ Nhật	12345_____	CNC1	28/10/2024->16/11/2024
19	EPHT210629_07		TN Công nghệ thuỷ lực và khí nén	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	CNC1	28/10/2024->16/11/2024
20	ERMA321025_05		Năng lượng và quản lý năng lượng	2	LT	50%	Đặng Thiện Ngôn (0913.804.803)	Thứ Hai	_____34567	05DN	09/12/2024->21/12/2024
21	ERMA321025_05		Năng lượng và quản lý năng lượng	2	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	05DN	09/12/2024->21/12/2024
22	ERMA321025_05		Năng lượng và quản lý năng lượng	2	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	05DN	09/12/2024->21/12/2024

Ngày in: 5/8/2024

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC43DN2 (Sĩ Số: 43) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
23	MMAT344225_05		Công nghệ chế tạo máy	4	LT	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Hai	_____34567	05DN	09/09/2024->05/10/2024
24	MMAT344225_05		Công nghệ chế tạo máy	4	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	05DN	09/09/2024->05/10/2024
25	MMAT344225_05		Công nghệ chế tạo máy	4	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	05DN	09/09/2024->05/10/2024
26	MTNC330925_07		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Hai	_____34567	03DN	19/08/2024->07/09/2024
27	MTNC330925_07		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	03DN	19/08/2024->07/09/2024
28	MTNC330925_07		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	03DN	19/08/2024->07/09/2024
29	OPTE322925_05		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	50%	Quách Văn Thiêm (076.977.6256)	Thứ Ba	_____34567	05DN	28/10/2024->16/11/2024
30	OPTE322925_05		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	05DN	28/10/2024->16/11/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC45DN2 (Sĩ Số: 24) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ADRT320331_03		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	50%	Giáo viên địa phương				
2	ENGL430437_07		Anh văn 4	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				
3	ICEP330330_02		Nguyên lý Động cơ đốt trong	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				
4	MATH132901_03		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				
5	ICEC320430_03		Tính toán động cơ đốt trong	2	LT	50%	Trần Xuân Dung (0982.916.019)	Thứ Hai	_____34567	07DN	09/09/2024->28/09/2024
6	ICEC320430_03		Tính toán động cơ đốt trong	2	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	07DN	09/09/2024->28/09/2024
7	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%	Lai Văn Phút (0902.621.902)	Thứ Ba	_____34567	07DN	18/11/2024->21/12/2024
8	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	07DN	18/11/2024->21/12/2024
9	PEMS331130_07		TT Hệ thống điều khiển động cơ	3	TH	0%	Huỳnh Quốc Việt (0966.879.932)	Chủ Nhật	12345_____	03XA2	28/10/2024->28/12/2024
10	PEMS331130_07		TT Hệ thống điều khiển động cơ	3	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	03XA2	28/10/2024->28/12/2024
11	PEMS331130_07		TT Hệ thống điều khiển động cơ	3	TH	0%		Chủ Nhật	_____34567	03XA2	28/10/2024->28/12/2024
12	THEV330131_02		Lý thuyết ô tô	3	LT	50%	Đặng Quý (0989.444.456)	Thứ Hai	_____34567	07DN	19/08/2024->07/09/2024
13	THEV330131_02		Lý thuyết ô tô	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	07DN	19/08/2024->07/09/2024
14	THEV330131_02		Lý thuyết ô tô	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	07DN	19/08/2024->07/09/2024
15	VEDE320231_03		Thiết kế ô tô	2	LT	50%	Đặng Quý (0989.444.456)	Thứ Ba	_____34567	07DN	09/09/2024->28/09/2024
16	VEDE320231_03		Thiết kế ô tô	2	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	07DN	09/09/2024->28/09/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC47DN2 (Sĩ Số: 8) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	COMP330732_02		Máy nén và thiết bị lạnh	3	LT	50%	Đặng Hùng Sơn (0909.772.349)	Thứ Ba	_____34567	13DN	28/10/2024->16/11/2024
2	COMP330732_02		Máy nén và thiết bị lạnh	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	13DN	28/10/2024->16/11/2024
3	COMP330732_02		Máy nén và thiết bị lạnh	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	13DN	28/10/2024->16/11/2024
4	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%	Lại Văn Phút (0902.621.902)	Thứ Ba	_____34567	07DN	18/11/2024->21/12/2024
5	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	07DN	18/11/2024->21/12/2024
6	PFCO330232_02		Bơm, Quạt và Máy nén	3	LT	50%	Lại Hoài Nam (0985.956.123)	Thứ Hai	_____34567	13DN	28/10/2024->16/11/2024
7	PFCO330232_02		Bơm, Quạt và Máy nén	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	13DN	28/10/2024->16/11/2024
8	PFCO330232_02		Bơm, Quạt và Máy nén	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	13DN	28/10/2024->16/11/2024
9	REEN230532_02		Kỹ thuật lạnh	3	LT	50%	Nguyễn Hoàng Tuấn (0936.572.520)	Thứ Ba	_____34567	13DN	23/09/2024->12/10/2024
10	REEN230532_02		Kỹ thuật lạnh	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	13DN	23/09/2024->12/10/2024
11	REEN230532_02		Kỹ thuật lạnh	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	13DN	23/09/2024->12/10/2024
12	ENGL330337_03		Anh Văn 3	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				
13	MATH132601_02		Toán 3	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				
14	WOPS120390_02		Kỹ năng làm việc trong môi trường kỹ thuật	2	LT	50%	Giáo viên địa phương				

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

Ngày in: 5/8/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC10DN2 (Sĩ Số: 21) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	DBMS330284_03		Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	LT	50%	Đặng Việt Dũng (0949.930.259)	Thứ Hai	_____34567	11DN	25/11/2024->21/12/2024
2	DBMS330284_03		Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	11DN	25/11/2024->21/12/2024
3	DBMS330284_03		Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	11DN	25/11/2024->21/12/2024
4	DBSY230184_04		Cơ sở dữ liệu	3	LT	50%	Trần Trọng Bình (0888.595.908)	Thứ Hai	_____34567	11DN	19/08/2024->14/09/2024
5	DBSY230184_04		Cơ sở dữ liệu	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	11DN	19/08/2024->14/09/2024
6	DBSY230184_04		Cơ sở dữ liệu	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	11DN	19/08/2024->14/09/2024
7	INSE330380_03		An toàn thông tin	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thanh Vân (0905.131.246)	Thứ Ba	_____34567	11DN	28/10/2024->23/11/2024
8	INSE330380_03		An toàn thông tin	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	11DN	28/10/2024->23/11/2024
9	INSE330380_03		An toàn thông tin	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	11DN	28/10/2024->23/11/2024
10	IPPA233277_03		Lập Trình Python	3	LT	50%	Đoàn Văn Thanh Phong (0973.892.017)	Thứ Ba	_____34567	11DN	25/11/2024->21/12/2024
11	IPPA233277_03		Lập Trình Python	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	11DN	25/11/2024->21/12/2024
12	IPPA233277_03		Lập Trình Python	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	11DN	25/11/2024->21/12/2024
13	OOSD330879_03		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	50%	Hoàng Công Trình (0908.240.179)	Thứ Ba	_____34567	11DN	19/08/2024->14/09/2024
14	OOSD330879_03		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	50%		Thứ Năm	_____34567	11DN	19/08/2024->14/09/2024
15	OOSD330879_03		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____34567	11DN	19/08/2024->14/09/2024
16	SOEN330679_03		Công nghệ phần mềm	3	LT	50%	Hoàng Công Trình (0908.240.179)	Thứ Hai	_____34567	11DN	16/09/2024->12/10/2024
17	SOEN330679_03		Công nghệ phần mềm	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	11DN	16/09/2024->12/10/2024
18	SOEN330679_03		Công nghệ phần mềm	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	11DN	16/09/2024->12/10/2024

Ngày in: 5/8/2024

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2024-2025

Lớp: 23LC10DN2 (Sĩ Số: 21) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (19/08/2024)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
19	WEPR330479_03		Lập trình Web	3	LT	50%	Hoàng Công Trình (0908.240.179)	Thứ Hai	_____34567	11DN	28/10/2024->23/11/2024
20	WEPR330479_03		Lập trình Web	3	LT	50%		Thứ Tư	_____34567	11DN	28/10/2024->23/11/2024
21	WEPR330479_03		Lập trình Web	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____34567	11DN	28/10/2024->23/11/2024

Ngày 07 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc